

VỮNG BƯỚC TIẾN LÊN DƯỚI NGỌN CỜ CỦA ĐẢNG QUANG VINH*

(Diễn văn của TỔNG Bí thư NÔNG ĐỨC MẠNH
tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam)

Thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Thưa các đồng chí lão thành cách mạng và các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng,

Thưa các vị khách quý,

Thưa đồng chí và đồng bào cả nước,

Hôm nay, chúng ta họp mặt tại đây để cùng đồng bào và chiến sĩ cả nước kỷ niệm lần thứ 75 Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc.

Trong ngày kỷ niệm trọng thể này, chúng ta tỏ lòng thành kính tưởng nhớ và biết ơn vô hạn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại - Người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, lãnh tụ kính yêu của dân tộc và cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, Người đã suốt đời "hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân" và khi đi xa, đã "để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng". Chúng ta tưởng nhớ biết bao thế hệ những chiến sĩ cộng sản kiên cường, những nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng, của nhân dân; tưởng nhớ các anh hùng, liệt sĩ, đồng chí, đồng bào đã trọn đời hy sinh, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc. Sự hy sinh anh dũng của lớp lớp thế hệ đồng chí, đồng bào càng tô thắm thêm lá cờ cách mạng quang vinh của Đảng, làm nở hoa độc lập, kết trái tự do và mở đường cho dân tộc ta đi tới ấm no, hạnh phúc. Chúng ta đời đời ghi nhớ công ơn

các thế hệ cha anh; quyết noi theo tinh thần xả thân vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, tiếp tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang mà các thế hệ trước đã dày công gầy dựng.

Với niềm tự hào sâu sắc, chúng ta cùng nhau ôn lại chặng đường lịch sử vẻ vang 75 năm qua của Đảng ta.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ phát súng đầu tiên ở Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược để biến nước ta thành thuộc địa. Ngay từ những ngày đó, nhân dân ta với ý chí quật cường và lòng yêu nước nồng nàn đã liên tiếp vùng dậy, hình thành nhiều phong trào yêu nước và nhiều tổ chức chính trị, dấy lên hàng trăm cuộc khởi nghĩa vũ trang từ Nam đến Bắc. Các phong trào cứu nước và các cuộc khởi nghĩa vũ trang ấy, dù tràn đầy nhiệt huyết yêu nước, đức hy sinh cao cả, với nhiều tấm gương oanh liệt, nhưng đều thất bại do thiếu đường lối đúng đắn. Nước ta đứng trước một cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước.

Trong bối cảnh ấy, năm 1911, mới hơn 20 tuổi, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã quyết chí ra đi tìm đường cứu nước. Với lòng yêu nước nồng nàn, tầm nhìn xa trông rộng và trải qua thực tiễn đấu tranh cách mạng, Người đã phân tích các cuộc cách mạng diễn hình trên thế giới, nhận ra nguyên nhân thất bại của các phong trào cứu nước ở Việt Nam, dẫn đến

* Đầu đề của báo Nhân dân, số ra ngày 3-2-2005

cuộc gặp gỡ lịch sử giữa tư tưởng yêu nước của Nguyễn Ái Quốc với chủ nghĩa Mác-Lênin vào năm 1920, khi Người đọc bản "Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa" của V.I.Lênin. Người đã tiếp thu được bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin - đỉnh cao trí tuệ của nhân loại và đưa ra kết luận: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Kết luận lịch sử này đã đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc trong quỹ đạo của cách mạng xã hội chủ nghĩa; đặt sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người của dân tộc ta vào dòng chảy của thời đại mới. Người đi tới sự lựa chọn duy nhất đúng đắn về con đường cứu nước, cứu dân - con đường gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Nhà yêu nước lớn Phan Bội Châu đã đánh giá sự kiện Nguyễn Ái Quốc truyền bá tư tưởng gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội vào Việt Nam như "Thinh linh đang giữa khì khói đục, mây mù, có trận gió xuân thổi tới; thinh linh đang giữa lúc trời khuya, đất ngủ, có tia thái dương mọc lên. Trận gió xuân ấy, tia thái dương ấy chính là chủ nghĩa xã hội vậy".

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cho rằng: "Muốn cách mạng thành công trước hết phải có Đảng cách mạng, để trong thi vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thi liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy".

Người còn chỉ rõ: Cách mạng ở các nước thuộc địa không nhất thiết phụ thuộc vào cách mạng ở chính quốc mà có thể giành thắng lợi trước cách mạng ở chính quốc và tạo điều kiện cho cách mạng chính quốc phát triển, lấy sức ta mà giải phóng cho ta. Người phát triển sáng tạo nguyên lý về Đảng Cộng sản của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, thành lập tổ chức Việt Nam

cách mạng thanh niên, đào tạo một đội ngũ cán bộ cốt cán đưa về nước lanh đạo phong trào công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam phát triển mạnh mẽ, sâu rộng. Từ phong trào này ba tổ chức cộng sản đã hình thành: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Nhận thức sâu sắc sự cần thiết và tầm quan trọng của một tổ chức thống nhất, có đường lối đúng đắn để lãnh đạo phong trào cách mạng trong cả nước, ngày 3-2-1930, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập đại biểu của ba tổ chức cộng sản để họp Hội nghị hợp nhất và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đánh dấu một mốc son lịch sử trong sự nghiệp của Đảng ta, dân tộc ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, kết hợp giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc và thời đại, chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế trong sáng; là bước ngoặt quyết định của cách mạng Việt Nam. Từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam thông qua Đảng tiên phong của mình bước lên vũ đài chính trị, thực hiện sứ mệnh lịch sử vẻ vang: Lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Ngay từ khi ra đời, Đảng đã bắt rễ sâu trong lòng dân tộc, đồng hành cùng dân tộc.

Trong Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, được Hội nghị thành lập Đảng thông qua và Luận cương chính trị 1930, Đảng ta đã xác định con đường đi lên của cách mạng Việt Nam là đánh đổ đế quốc, phong kiến, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, lấy công nông làm lực lượng chính của cách mạng, làm cơ sở cho việc thành lập Mặt trận thống nhất phản đế, đoàn kết với giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức

trên thế giới, dùng bạo lực và phương pháp cách mạng thích hợp để giành chính quyền.

Với đường lối cách mạng đúng đắn ấy, ngay từ khi mới ra đời, dù mới có 40 chi bộ và 565 đảng viên, Đảng ta đã tuyên truyền, vận động, tổ chức và lãnh đạo quần chúng dấy lên phong trào cách mạng rộng khắp cả nước mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh. Cao trào cách mạng 1930-1931 đã khẳng định trong thực tế vai trò lãnh đạo của Đảng, đội tiền phong của giai cấp công nhân nước ta đối với cách mạng Việt Nam, đồng thời thể hiện sức mạnh vĩ đại, lực lượng cách mạng to lớn của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Hoảng sợ trước sự phát triển mạnh mẽ của các lực lượng cách mạng do Đảng lãnh đạo, thực dân Pháp điên cuồng khủng bố. Hàng ngàn chiến sĩ cách mạng và quần chúng ưu tú của Đảng đã anh dũng hy sinh trong các cuộc đấu tranh và trong nhà tù đế quốc. Cách mạng bị tổn thất lớn, nhưng Đảng ta vẫn kiên cường củng cố lực lượng, phát triển tổ chức và tiếp tục lãnh đạo nhân dân dấy lên cao trào Mặt trận dân chủ Đông Dương 1936 - 1939, gắn cách mạng nước ta với phong trào nhân dân thế giới đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít và chiến tranh để quốc, chống chủ nghĩa thực dân, đòi tự do, cơm áo, hòa bình. Trong cao trào này, Đảng ta đã động viên và giáo dục chính trị sâu rộng, sử dụng thành công nhiều hình thức tổ chức và phương pháp đấu tranh phong phú, kết hợp chặt chẽ hoạt động bí mật với hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp, lôi cuốn hàng triệu người thuộc các tầng lớp nhân dân từ thành thị đến nông thôn đấu tranh ở mọi nơi, phối hợp với đấu tranh trong nghị viện.

Đầu năm 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng. Tháng 5-1941, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám lịch sử do Người chủ trì đã đưa ra nhận định hết sức quan trọng về mối quan hệ giữa dân

tộc và giai cấp: "Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được". Hội nghị đã quyết định chuyển hướng chiến lược, thành lập Mặt trận Việt Minh, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Một cao trào cứu nước được phát động, lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân đứng lên đấu tranh đánh đuổi phát-xít Nhật, thực dân Pháp. Đảng lãnh đạo xây dựng các căn cứ địa cách mạng ở nhiều vùng, xây dựng lực lượng vũ trang, tổ chức và tập dượt quần chúng nồi dậy; vừa tiến hành chiến tranh du kích, khởi nghĩa từng phần ở nông thôn, vừa xây dựng lực lượng chính trị quần chúng và đấu tranh chính trị ở cả nông thôn và thành thị. Với sự lãnh đạo kiên quyết và nhạy bén, Đảng ta đã kịp thời nắm bắt thời cơ, phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là thắng lợi điển hình của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc do chính đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo, lần đầu tiên thắng lợi ở một nước thuộc địa nửa phong kiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá, với thắng lợi vĩ đại này, "chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc".

Ngay sau khi ra đời, Nhà nước ta đã phải đương đầu với thù trong, giặc ngoài; cùng lúc phải đấu tranh chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, Đảng ta - đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh - đã lãnh đạo nhân dân kiên quyết chiến đấu bảo vệ nền độc lập tự do của Tổ quốc,

đồng thời vận dụng khôn khéo sách lược phân hóa, loại bỏ từng kẻ thù, tranh thủ thời gian xây dựng lực lượng, chuẩn bị cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính. Hướng ứng "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân Việt Nam đã nhất tề đứng lên đánh giặc, cứu nước, càng đánh càng mạnh, cuối cùng đi đến chiến thắng oanh liệt Điện Biên Phủ.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Hiệp nghị Giơnevơ 1954 đã mở đường đưa miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ trên đất nước ta.

Nhưng ngay sau đó, cách mạng Việt Nam lại phải đương đầu với đế quốc Mỹ xâm lược. Trong tình thế cực kỳ nghiêm trọng của đất nước và bối cảnh quốc tế phức tạp, Đảng ta đã tỏ rõ bản lĩnh vững vàng, kiên định, độc lập tự chủ quyết định đường lối tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, hình thành mối quan hệ hợp đồng chiến đấu giữa tiền tuyến lớn miền Nam và hậu phương lớn miền Bắc xã hội chủ nghĩa, gắn cuộc kháng chiến cứu nước của dân tộc ta với cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới, tranh thủ sự đoàn kết, ủng hộ quốc tế ngày càng rộng lớn, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, liên tiếp đánh bại các chiến lược chiến tranh của địch, giành thắng lợi vĩ đại trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, hoàn thành sứ mệnh lịch sử thiêng liêng: Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đánh giá thắng lợi này, Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng năm 1976 đã khẳng định: "Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp

kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chóp lợi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc".

Thưa đồng chí và đồng bào,

Lịch sử 30 năm tiến hành hai cuộc kháng chiến oanh liệt, đánh thắng hai đế quốc hùng mạnh nhất, hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã khẳng định: Một dân tộc có sự lãnh đạo của một chính đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, có đường lối đúng đắn, có sách lược khôn khéo, phát huy mạnh mẽ chủ nghĩa yêu nước và khát vọng đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp chặt chẽ sức mạnh của truyền thống và hiện đại, sức mạnh dân tộc và thời đại, tập hợp trên thực tế mặt trận nhân dân thế giới đoàn kết ủng hộ, giúp đỡ thi hoàn toàn có thể đánh bại mọi thế lực đế quốc xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Đại hội lần thứ IV của Đảng đã quyết định đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa trong phạm vi cả nước. Đại hội đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam, cổ vũ nhân dân ta hăng hái tiến quân vào sự nghiệp xây dựng lại đất nước, cải tạo và phát triển kinh tế, nhằm đưa nước ta tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Do hậu quả chiến tranh hết sức nặng nề, đất nước bị tàn phá, công nghiệp còn nhỏ bé, nông nghiệp thì lạc hậu, lại bị các thế lực thù địch bao vây, cấm vận toàn diện về kinh tế, cô lập về ngoại giao, âm mưu gây bạo loạn lật đổ, do phải tập trung sức lực trong cuộc chiến đấu mới bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế và

do cả những sai lầm về một số chủ trương và chính sách lớn, về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện, nhất là nhận thức chưa thật đúng, thật phù hợp về chủ nghĩa xã hội, có phần chủ quan, nóng vội, cho nên nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng.

Tổng kết sâu sắc thực tiễn 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, trên cơ sở đánh giá đúng đắn quyết tâm và những cố gắng lớn lao cùng với sự trăn trở, tìm tòi con đường phát triển trong thời kỳ mới vừa khẳng định những thành tựu, vừa chỉ rõ những yếu kém, khuyết điểm, Đại hội lần thứ VI năm 1986 của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đánh dấu một bước ngoặt đột phá trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đem lại luồng sinh khí mới trong xã hội, làm xoay chuyển cục diện tình hình, đưa đất nước tiến lên.

Đại hội VII của Đảng đã thông qua "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội" và Đảng ta tiếp tục bổ sung, phát triển nội dung đường lối tại các Đại hội VIII và Đại hội IX.

Sự nghiệp đổi mới trong gần 20 năm qua, tuy vẫn còn những mặt yếu kém và khuyết điểm, song đã đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện và có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, đã khắc phục được một bước quan trọng hậu quả của chiến tranh, ra khỏi khủng hoảng kinh tế- xã hội, tăng trưởng kinh tế với nhịp độ tương đối nhanh, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được xây dựng bước đầu, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa được đẩy mạnh; đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể, hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân do Đảng lãnh đạo được củng cố và tăng cường; sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên nhiều; vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Những thành tựu

to lớn đó chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Điều rất quan trọng là sau 20 năm lãnh đạo và chỉ đạo công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta ngày càng tích lũy thêm được nhiều kinh nghiệm; nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn.

Thưa đồng chí và đồng bào,

Ôn lại chặng đường 75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng và của cách mạng Việt Nam, chúng ta vô cùng tự hào về những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam, về sự phát triển mạnh mẽ, toàn diện của đất nước ta. Với những thắng lợi giành được của cách mạng kể từ ngày có Đảng, nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng được nâng cao ở khu vực và trên thế giới... Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Đất nước ta từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chúng ta tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh luôn giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, trung thành vô hạn với giai cấp và dân tộc, kiên định, vững vàng trước mọi thách thức hiểm nghèo, sáng suốt lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta tiến lên. Đúng như lời phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng: Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có quyền nói rằng: Đảng ta thật là vĩ đại.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, cũng có lúc Đảng mắc phải những sai lầm, khuyết điểm. Có những việc nhân dân đòi hỏi Đảng phải làm nhiều hơn, tốt hơn. Nhưng sự lớn lao của Đảng ta không chỉ thể hiện ở những cống hiến có tính lịch sử trong suốt 75 năm qua mà

còn ở chỗ Đảng ta dám nhìn thẳng vào sự thật, trân trọng, lắng nghe sự phê bình, góp ý của nhân dân, kiên quyết sửa chữa các sai lầm, khuyết điểm để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Chúng ta tự hào về dân tộc ta, nhân dân ta anh hùng, người đã có công sinh thành và dưỡng dục Đảng ta, một lòng đi theo Đảng trong suốt những chặng đường dài của cách mạng. Trí tuệ và sức mạnh của Đảng bắt nguồn trước hết và quan trọng nhất là từ trí tuệ và sức mạnh của dân tộc ta, nhân dân ta, từ truyền thống yêu nước và văn hóa, từ những sáng kiến và sáng tạo trong chiến đấu và xây dựng, từ sự ủng hộ hết mình, sự cưu mang, đùm bọc, chở che cho cán bộ, đảng viên, nhất là trong những lúc hiểm nguy.

Càng tự hào về dân tộc và nhân dân anh hùng, về Đảng quang vinh, chúng ta càng biết ơn sâu sắc Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại - Người sáng lập, rèn luyện Đảng ta.

Người đã để lại cho dân tộc ta, Đảng ta một sự nghiệp vẻ vang, một di sản vô giá, đó là tư tưởng Hồ Chí Minh, và một tấm gương trong sáng, mẫu mực,tron đời phẩn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Chúng ta ghi nhớ Lời điếu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta đọc trước anh linh của Người: "Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta".

Trong ngày kỷ niệm trọng thể này, chúng ta bày tỏ những tình cảm hữu nghị và lòng biết ơn tới các đảng cộng sản và công nhân, giai cấp công nhân, nhân dân lao động, các dân tộc yêu chuộng hòa bình và tiến bộ trên toàn thế giới đã và đang dành cho Đảng ta và nhân dân ta sự ủng hộ, giúp đỡ vô cùng quý báu.

Thưa đồng chí và đồng bào cả nước,

Đất nước ta đã bước vào năm 2005 - năm kết thúc kế hoạch 5 năm 2001-2005, năm cuối cùng thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội IX đề ra, đồng thời là năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp và tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng.

Chúng ta thực hiện những nhiệm vụ lớn lao đó trong bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tiếp tục có nhiều thuận lợi và thời cơ lớn đan xen với nhiều khó khăn và thách thức lớn.

Đường lối phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa do Đại hội IX đề ra và được các Hội nghị Trung ương cụ thể hóa là kết tinh trí tuệ, ý chí của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, tạo cơ sở rất quan trọng để tiếp tục củng cố sự thống nhất ý chí trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, sự ổn định chính trị của đất nước. Những thành tựu trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng và 20 năm đổi mới đã làm cho thế và lực của đất nước tăng lên nhiều. Những kết quả bước đầu của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đổi mới hệ thống chính trị tạo điều kiện thuận lợi mới để Đảng ta tiếp tục xây dựng Đảng, Nhà nước vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả cao hơn. Xu thế hoà bình, hợp tác cùng với sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ, sự phát triển của kinh tế tri thức, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế tạo điều kiện để nước ta rút ngắn thời gian, tiến hành thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tuy nhiên, nhìn tổng thể, đất nước vẫn còn trong tình trạng kém phát triển. Sự tụt hậu về kinh tế càng gay gắt khi hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam còn thấp. Nhiều hiện tượng phân cực xã hội và phân hóa giàu nghèo, suy giảm về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng và sự thoái hóa, biến chất của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng

viên chưa được ngăn chặn, đang là những nỗi bức xúc trong xã hội. Các thế lực thù địch đang tăng cường chống phá cách mạng Việt Nam bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", âm mưu gây bạo loạn, lật đổ cùng nhiều thủ đoạn nham hiểm. Trong khi đó, tình hình thế giới lại đang diễn biến phức tạp, nhiều thảm họa do thiên tai, dịch bệnh khó dự báo trước...

Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ do Đại hội IX của Đảng đề ra, trước mắt là những nhiệm vụ năm 2005, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân cần tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng, tập trung vào các mục tiêu quan trọng nhất trong chiến lược phát triển của đất nước: phát triển kinh tế - xã hội nhanh, mạnh và bền vững là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng trong sạch và vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhiệm vụ then chốt; xây dựng nền văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực cho sự phát triển.

Trong phát triển kinh tế, chúng ta phải tiếp tục xây dựng và thực hiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải phóng mạnh mẽ sức sản xuất, phát huy cao độ tiềm năng của mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước phải vững mạnh, kinh doanh có hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo. Đẩy mạnh hơn nữa công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, coi trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế gắn liền với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển. Khuyến khích mọi người làm giàu chính đáng, đồng thời tích cực xóa đói, giảm nghèo, chăm sóc đời sống những gia đình có công với nước, những người có số phận rủi ro, quan tâm hơn nữa việc phát triển kinh tế - xã hội của vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Suốt 75 năm qua, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, Đảng ta đã lãnh đạo nhân

dân ta vượt qua bao gian nan thử thách, đưa cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, của sự nghiệp đổi mới có hiệu quả và đúng hướng. Ngày nay, để thực hiện sứ mệnh lịch sử vẻ vang lãnh đạo nhân dân ta xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", Đảng ta càng phải thường xuyên được củng cố, đổi mới, ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Là Đảng lãnh đạo đất nước, chúng ta cần luôn luôn ghi nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Nhiệm vụ của Đảng là một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác". Đảng phải hết lòng chăm lo đời sống của nhân dân, liên hệ mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Đảng cầm quyền, nhân dân làm chủ là quan điểm rất quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Toàn Đảng phải đẩy mạnh hơn nữa Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phải tăng cường giáo dục chính trị, giữ vững truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nâng cao dân chủ và kỷ luật trong sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, giáo dục, rèn luyện về đạo đức, lối sống, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Mọi cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt Cương lĩnh, Điều lệ, đường lối, chính sách của Đảng, kiên định các quan điểm có tính nguyên tắc: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là mục tiêu lý tưởng của Đảng ta, dân tộc ta; chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, của cách mạng; Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống quan liêu, lăng phí, tham nhũng với thái độ kiên quyết, bằng các giải pháp đồng bộ: chính trị, tư tưởng, hành chính, kinh tế, pháp luật, cơ chế, chính sách. Cán bộ các cấp của Đảng, Nhà nước, nhất là cán bộ chủ chốt, phải là những đồng chí gương mẫu trong việc giữ gìn phẩm chất và đấu tranh chống tham nhũng, lăng phí.

Tất cả các đảng bộ, chi bộ ở cơ sở đều phải nắm vững và thực hiện đúng chức năng là hạt nhân lãnh đạo chính trị đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, ra sức nâng cao tinh thần chiến đấu, khắc phục tình trạng thụ động, ỷ lại, buông lỏng vai trò lãnh đạo hoặc bao biện làm thay; đổi mới và nâng cao thực sự chất lượng sinh hoạt. Coi trọng phát triển Đảng đối với những người ưu tú trong công nhân, nông dân, trí thức, lao động thuộc các thành phần kinh tế, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên; trước mắt tập trung sức làm tốt đợt phát triển đảng viên lớp Hồ Chí Minh trong năm 2005.

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nâng cao năng lực và trình độ cầm quyền, thể hiện ở trình độ trí tuệ, năng lực tổ chức thực tiễn, năng lực dự báo tình hình và xử lý đúng đắn các tình huống xảy ra; ở sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng mà khâu mấu chốt là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước ở cấp Trung ương và với cơ quan chính quyền ở cấp địa phương, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng đường lối, quan điểm, các nghị quyết, quy định, nguyên tắc giải quyết những vấn đề trọng đại nhất về quốc kế dân sinh; thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách lớn của Đảng thành Hiến pháp, pháp luật, kế hoạch của Nhà nước.

Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Phát huy kết quả tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn của 20 năm đổi mới, tiếp tục nghiên cứu làm rõ thêm và giải đáp một cách có sức thuyết phục những vấn đề quan trọng do cuộc sống đặt ra trong sự nghiệp của chúng ta.

Đẩy mạnh việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đặt lên hàng đầu nhiệm vụ giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phát triển nguồn nhân lực, phát huy nhân tố con người, bồi dưỡng và xây dựng con người Việt Nam có lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có phẩm chất tốt đẹp, có bản lĩnh chính trị, năng lực trí tuệ và nghề nghiệp, có khả năng tiếp cận nền kinh tế tri thức, có trình độ văn hóa ngày càng cao. Coi trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh và sử dụng những tài năng thuộc mọi lĩnh vực. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đẩy lùi các tệ nạn, tiêu cực xã hội, xây dựng môi trường văn hóa, lối sống văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh.

Xây dựng văn hóa trong các tổ chức đảng, phấn đấu để mỗi chi bộ, đảng viên đều là tấm gương văn hóa trong xã hội.

Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng để gắn bó đồng bào các dân tộc, tôn giáo, các tầng lớp nhân dân, đồng bào ở trong nước cũng như đồng bào định cư ở nước ngoài vì sự nghiệp chung. Trong nhận thức cũng như trong hành động, phải thật sự xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử do quá khứ, thành phần, giai cấp, nghề nghiệp, vị trí xã hội, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phát huy hơn nữa nền dân chủ xã hội chủ nghĩa gắn liền với việc xây dựng Nhà nước trong

sach, vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức và hình thức dân chủ đại diện, dân chủ trực tiếp và tự quản của nhân dân. Thực hiện tốt sự kết hợp hài hòa giữa lợi ích của cá nhân với lợi ích tập thể và lợi ích xã hội, thực sự coi trọng lợi ích trực tiếp của người lao động. Lấy việc xây dựng bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức thực sự của dân, do dân, vì dân làm tiền đề xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới đòi hỏi chúng ta không ngừng tăng cường nền quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, đặc biệt chú trọng xây dựng các khu vực phòng thủ tỉnh, thành vững chắc, xây dựng an ninh nhân dân, tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, tăng cường sức mạnh tổng hợp để bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích của nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta tiếp tục thực hiện nhất quán đường lối đổi ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế trên tinh thần Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của tất cả các nước trên thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập, hợp tác và phát triển. Chúng ta ra sức giữ vững môi trường hòa bình và tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng giao lưu, hợp tác trên các lĩnh vực khác; vừa phát huy cao độ nội lực vừa tranh thủ tốt nhất mọi nguồn lực bên ngoài để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thưa đồng chí và đồng bào,

Trong năm 2005, đất nước ta kỷ niệm nhiều sự kiện lịch sử trọng đại: 75 năm Ngày thành lập Đảng, Kỷ niệm năm chẵn ngày giỗ Tổ Hùng Vương, 30 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, 115 năm

Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2 - 9, tiến hành Đại hội Đảng các cấp và chuẩn bị Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng. Đại hội X sẽ là sự kiện chính trị trọng đại trong đời sống chính trị của Đảng ta và dân tộc ta. Đại hội X sẽ kiểm điểm 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2005, tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa đường lối, chính sách của Đảng, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu đến năm 2010 đưa nước ta ra khỏi trình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, đồng bào và chiến sĩ cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, đẩy mạnh phong trào thi đua lập nên những thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế, xây dựng văn hóa, xây dựng Đảng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với niềm tự hào và niềm tin sâu sắc vào Đảng quang vinh và Bác Hồ vĩ đại, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phát huy mạnh mẽ truyền thống vẻ vang của dân tộc, của Đảng, vững bước tiến lên

Đảng Cộng sản Việt Nam - người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.